**ĐÁP ÁN VÀ THANG ĐIỂM ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ II (2013** - **2014)**

**ĐỀ 01** - **VẬT LÝ 11 CB**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **I. Lý thuyết** | | |
| **Câu 1** | - Độ lớn cảm ứng từ tại điểm cách dây dẫn thẳng dài một khoảng r:    - Dòng điện chạy trong khung dây tròn gây ra tại tâm của vòng dây (bán kính R).  B = 2π.10-7.N  - Dòng điện chạy trong ống dây dài gây ra tại một điểm ở trong lòng ống dây  B = 4π.10-7.I = 4π.10-7.nI  - Nêu đúng đại lượng và đơn vị. | 0,5  0,5  0,5  0,5 |
| **Câu 2** | - Định luật khúc xạ ánh sáng:  + Tia khúc xạ nằm trong mặt phẳng tới (tạo bởi tia tới và pháp tuyến) và ở phía bên kia pháp tuyến so với tia tới.  + Với hai môi trường trong suốt nhất định, tỉ số giữa sin góc tới (sini) và sin góc khúc xạ (sinr) luôn luôn không đổi:  = hằng số. | 0,5  0,5 |
| **Câu 3** | - Thấu kính là một khối chất trong suốt (thủy tinh, nhựa…) giới hạn bởi hai mặt cong hoặc bởi một mặt cong và một mặt phẳng.  - Vật thật qua thấu kính hội tụ có thể cho ảnh thật hoặc ảnh ảo:  + Nếu là ảnh thật thì ảnh ngược chiều với vật;  + Nếu là ảnh ảo thì ảnh cùng chiều và lớn hơn vật. | 0,5  0,5 |
| **II. Bài tập** | | |
| **Câu 4** | Vẽ hình đúng.  B = 8. | 0,25  0,5  0,5  0,5  0,25 |
| **Câu 5** | - Ta có:  Thay số, ta có:  - Mà:  - Vậy: Để xãy ra hiện tượng phản xạ toàn phần thì tia sáng truyền từ chất lỏng ra không khí với góc tới thỏa: | 0,25 đ  0,25 đ  0,25 đ  0,25 đ |
| **Câu 6** | a) Ta có:  - Khoảng cách ảnh đến thấu kính:    b) - Khoảng cách giữa vật và ảnh:  - Ta có:  Mà:  ⦁  ⦁  **F**  **F’**  **O**  **A**  **B**  **A’**  **B’**  c) Hình vẽ: | 0,5 đ  1,0 đ  0,5 đ  0,25 đ  0,25 đ  0,5 đ |